

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2026/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh ngày: 09/4/1980.

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị H, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vào ngày 04/02/2026, ông Nguyễn Văn Đ có đơn tự nguyện rút phần yêu cầu đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1977, địa chỉ: ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long và chỉ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đối với bị đơn bà Cao Thị H. Bà H thống nhất việc ông Đ rút phần yêu cầu đối với ông N. Nên Tòa án đình chỉ phần yêu cầu của ông Đ đối với ông N.

- ***Về số tiền phải trả:*** Ông Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị H thống nhất tự nguyện thỏa thuận: Bà H tự nguyện trả cho ông Đ số tiền mua thức ăn chăn nuôi, gạo và cám còn nợ gốc là 10.609.000đ (Mười triệu sáu trăm lẻ chín nghìn đồng). Ông Đ thống nhất nhận số tiền này do bà H trả.

- ***Về thời gian trả tiền:*** Ông Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị H tự nguyện thỏa thuận thời gian trả tiền do cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 132.000đ (Một trăm ba mươi hai nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp là 309.000 đồng tại biên lai thu số 0000865 ngày 13 tháng 01 năm 2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả lại cho ông Đ 177.000đ (Một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Bà Cao Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 133.000đ (Một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo